

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ Q  
TỈNH QUẢNG TRỊ**

Bản án số: 03/2021/HS-ST

Ngày 27/01/2021.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ QUẢNG TRỊ, TỈNH QUẢNG TRỊ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phan Thị Hạnh.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lê Khắc Hoà và bà Võ Thị Nguyệt Ánh.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Trần Phú – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Quảng Trị, tỉnh Quảng Trị.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q tham gia phiên tòa:** Ông Phan Văn Thái – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Quảng Trị, tỉnh Quảng Trị xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 25/2020/TLST-HS ngày 03 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2020/QĐXXST-HS ngày 15/12/2020; Quyết định hoãn phiên tòa số: 03/2020/QĐ-HSST ngày 28/12/2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc Phan S; sinh ngày 04 tháng 6 năm 2001, tại Quảng Trị; nơi cư trú: Đ4, thôn PH, xã HP, huyện HL, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Sinh viên; trình độ học vấn: lớp 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn T, sinh năm 1974 và bà Phan Thị C, sinh năm 1977; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Q từ ngày 21/7/2020 cho đến nay - Có mặt.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Anh Nguyễn T1 ; sinh năm 1974; trú tại: Đ4, thôn PH, xã HP, huyện HL, tỉnh Quảng Trị. Có mặt.

**- Người tham gia tố tụng khác:**

**Người làm chứng:**

Cháu Văn Viết C; sinh ngày 03/11/2003; trú tại: Đ4, thôn PH, xã HP, huyện HL, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt.

Anh Nguyễn Đức Th; sinh ngày 20/8/2002; trú tại: Đ4, thôn PH, xã HP, huyện HL, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp cho người làm chứng (cháu Văn Viết C): Chị Lê Thị H; sinh năm 1978 trú tại: Đ4, thôn PH, xã HP, huyện HL, tỉnh Quảng Trị là mẹ của cháu Cường. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ ngày 21/7/2020, bị cáo Nguyễn Ngọc Phan S đang cùng cháu Văn Viết C sinh ngày và anh Nguyễn Đức Th chơi game tại phòng số 4 nhà nghỉ Bi L thuộc kp7, p 3, thị xã Q do bị cáo S thuê để nghỉ lại trước đó thì S nảy sinh ý định sử dụng ma túy. Bị cáo S đi qua phòng số 2 nhà nghỉ Bi L gặp Lê Kim L và hỏi “Anh có đồ không, cho em lấy”. L nói có và đồng ý bán cho S 07 viên ma túy với giá 700.000 đồng (bảy trăm ngàn). Hai bên thống nhất S chuyển trả tiền mua ma túy cho L qua tài khoản game có tên “L Ka 70” và L lấy số điện thoại của bị cáo S, hẹn khi nào có ma túy sẽ nhắn tin. Bị cáo S về lại phòng số 4 ngồi chơi khoảng 10 phút sau thì nhận được tin nhắn của L với nội dung “Qua lấy cái”. Bị cáo S liền đi đến phòng số 2, lấy từ L 07 viên ma túy đem về phòng số 4, bỏ 07 viên ma túy trên giường ngủ để chuẩn bị thực hiện việc chuyển trả tiền mua ma túy cho L. Ngay lúc đó, lực lượng Công an thị xã Q kiểm tra, phát hiện và thu giữ của bị cáo S 07 viên nén màu hồng.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tạm giữ gồm: 07 viên nén màu hồng được bỏ trong một túi nilon màu trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màn hình cảm ứng màu trắng, có ốp lưng màu vàng đã qua sử dụng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Q ra quyết định trưng cầu giám định về chất ma túy đối với 07 viên nén màu hồng đã thu giữ. Tại bản Kết luận giám định số: 587/KLGD ngày 28/7/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: Mẫu MT1 07 viên nén màu hồng có khối lượng 0,6570g là ma túy loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra đã xác định 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng, có ốp lưng màu vàng, màn hình cảm ứng là tài sản của anh Nguyễn T và anh T không biết bị cáo S sử dụng điện thoại này để liên lạc mua ma túy. Xét thấy việc trả lại tài sản này không làm ảnh hưởng đến kết quả xử lý vụ án nên Cơ quan điều tra đã trả cho anh Nguyễn T.

Vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Quảng Trị.

Đối với hành vi bán trái phép chất ma túy của anh Lê Kim L, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Q đã khởi tố, điều tra trong vụ án “Mua bán trái phép chất ma túy” khác.

Đối với cháu Văn Viết C và anh Nguyễn Đức Th, cả hai đều không biết việc bị cáo S đi mua ma túy đem về phòng trọ để sử dụng nên không phải chịu trách nhiệm hình sự.

Tại bản cáo trạng số: 26/CT-VKS-TXQT ngày 03/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quảng Trị, tỉnh Quảng Trị truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc Phan S về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc Phan S phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và đề nghị áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 3 Điều 54 của Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Phan S từ 08 tháng đến 11 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam 21/7/2020.

Về trách nhiệm dân sự: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì nên không đề nghị xem xét.

Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị tuyên tịch thu tiêu hủy gồm: 01 (một) gói niên phong, có dấu “Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị” và ký hiệu mã số PS3A 057969. Đây là vật cấm tàng trữ.

Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp và quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào ngày 21/7/2020, tại phòng số 4, nhà nghỉ Bi Linh, thuộc khu phố 7, phường 3, thị xã Quảng Trị, tỉnh Quảng Trị, Công an thị xã Q bắt quả tang bị cáo Nguyễn Ngọc Phan S đang tàng trữ tàng trữ trái phép 07 (bảy) viên ma túy tổng hợp loại *Methamphetamine* có khối lượng 0,6570g đã được kết luận tại bản Kết luận giám định số: 587/KLGĐ ngày 28/7/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh

Quảng Trị. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT: 323 của Nghị định số: 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã nhận thức được sai phạm của mình nên đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phù hợp với những tài liệu, vật chứng có trong hồ sơ vụ án. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân thị xã Qtruy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức về pháp luật nhưng lại thực hiện hành vi mua ma túy về nhằm mục đích sử dụng cá nhân. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý Nhà nước về chất ma túy, làm mất trật tự trị an, gây ảnh hưởng xấu đến dư luận quần chúng nhân dân sinh sống trên địa bàn nên cần xử phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên cần xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt nên cần xử bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt quy định tại khoản 3 Điều 54 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì nên không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng và tài sản hiện đang tạm giữ gồm:

01 (một) gói niên phong, có dấu “Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị” và ký hiệu mã số PS3A 057969. Xét thấy đây là vật cấm tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy (Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự).

[7] Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam nên cần tiếp tục ra quyết định tạm giam đối với các bị cáo để đảm bảo chấp hành án (Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự).

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện các quy trình tố tụng đúng theo quy định của pháp luật hình sự và tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến

hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc Phan S, phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 3 Điều 54 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Phan S 08 (tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam 21/7/2020.

2. Về xử lý vật chứng và tài sản hiện đang tạm giữ:

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 (một) gói niên phong, có dấu “Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị” và ký hiệu mã số PS3A 057969.

Vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Quảng Trị, tỉnh Quảng Trị theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/11/2020 giữa Công an thị xã Qv và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Quảng Trị.

3. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp và quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Ngọc Phan S phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Quảng Trị;
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quảng Trị;
- Công an thị xã Q(3 bản);
- Bị cáo; Người có QLVNQLQ;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Quảng Trị;
- Sở Tư pháp Quảng Trị;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ Công an TXQT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phan Thị Hạnh**

## **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Hội thẩm nhân dân**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Lê Khắc Hoà    Võ Thị Nguyệt Ánh

Phan Thị Hạnh